

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 53 /TTr-STTTT ngày 08 tháng 7 năm 2021 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 187/BC-STP ngày 02/7/2021 và Báo cáo thẩm định số 196/BC-STP ngày 08/7/2021 của Sở tư pháp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý, sử dụng hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 08 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Du lịch, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành

phổ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, K9

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống phần mềm
quản lý lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Bình Định)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phối hợp quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định, gồm:

- Quản lý, sử dụng và khai thác thông tin trong hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến.
- Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, sử dụng và khai thác hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; Công an các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Công an cấp huyện); công an các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Công an cấp xã); các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thông báo lưu trú, quản lý, sử dụng và khai thác hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình triển khai sử dụng phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến, trong đó cần chú ý bảo mật thông tin cá nhân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.
- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước; bảo đảm các yêu cầu nghiệp vụ của ngành Công an và các ngành khác có liên quan. Cung cấp và khai thác thông tin phải đúng theo quy định của pháp luật và theo nội dung của Quy chế này.

3. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo phù hợp, không để chồng chéo trong quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Trách nhiệm quản lý bảo mật dữ liệu và khắc phục sự cố thuộc về đơn vị cung cấp dịch vụ trong suốt quá trình hoạt động.

Điều 3. Hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến

1. Hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến, địa chỉ <http://quanlyluutru.binhdingh.gov.vn> là hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ công tác quản lý thông tin lưu trú trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú thực hiện thông báo lưu trú của khách đến cơ quan quản lý qua mạng Internet, Công an cấp xã cập nhật thông tin lưu trú thay cho việc ghi vào sổ tiếp nhận lưu trú đối với các trường hợp tiếp nhận thông báo lưu trú theo quy định tại Điều 30 Luật Cư trú năm 2020.

Điều 4. Quản lý hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến

1. Hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến hoạt động dưới sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và vận hành trực tiếp hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Hàng năm, căn cứ tình hình thực tế, nhiệm vụ được giao và khả năng ngân sách, đơn vị lập dự toán thu, chi tổng hợp chung vào dự toán chi hoạt động thường xuyên của đơn vị trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Quy trình đăng ký và cấp tài khoản đăng nhập

1. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú đăng ký lưu trú cho khách trong nước:

a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú thực hiện thao tác đăng ký tạo tài khoản tại địa chỉ <http://quanlyluutru.binhdingh.gov.vn>.

b) Trong thời gian 48 giờ (không tính ngày lễ, ngày nghỉ theo chế độ quy định) kể từ khi tiếp nhận nhu cầu tạo tài khoản, Cơ quan Thuế có trách nhiệm kiểm tra thông tin và xác thực tài khoản. Trường hợp thông tin đăng ký không hợp lệ, Cơ quan Thuế sẽ không chấp nhận xác thực tài khoản và hệ thống sẽ tự động phản hồi về thư điện tử đã đăng ký của cơ sở lưu trú; đồng thời đề nghị cơ sở lưu trú liên hệ

qua điện thoại hoặc thư điện tử của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (Sở Thông tin và Truyền thông) để được hướng dẫn.

2. Đối với Công an cấp huyện và Công an cấp xã:

Công an tỉnh có trách nhiệm cấp tài khoản, gồm: Tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập ban đầu cho Công an cấp huyện và Công an cấp xã trên địa bàn tỉnh để thực hiện quản lý và cập nhật thông tin lưu trú, mỗi đơn vị được cấp 01 (một) tài khoản. Các đơn vị giao hoặc phân công cho người trong đơn vị sử dụng và quản lý.

3. Đối với cơ quan quản lý nhà nước có liên quan:

Sở Thông tin và Truyền thông cấp tài khoản và mật khẩu đăng nhập lần đầu theo đề nghị của các cơ quan: Sở Du lịch, Sở Tài chính, Cục Thống kê, Cục Thuế tỉnh và Phòng Văn hóa - Thông tin, Chi Cục Thuế cấp huyện để thực hiện khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý thuộc lĩnh vực phụ trách, mỗi đơn vị được cấp 01 (một) tài khoản. Các cơ quan được cấp tài khoản giao hoặc phân công cho người trong đơn vị sử dụng và quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quy định về sử dụng tài khoản

1. Trong lần đăng nhập lần đầu vào hệ thống, các cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản phải thực hiện các công việc sau:

a) Thay đổi mật khẩu để đảm bảo an toàn. Mật khẩu phải bao gồm phân chữ, phân số, ký tự đặc biệt.

b) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú phải cập nhật thông tin tài khoản, nhập giá phòng, sơ đồ phòng của cơ sở lưu trú theo mẫu hệ thống.

2. Không được chia sẻ tài khoản và mật khẩu cho đối tượng không thuộc thẩm quyền truy cập, sử dụng hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến.

3. Kết thúc phiên làm việc phải đăng xuất ra khỏi hệ thống.

4. Trường hợp quên mật khẩu đăng nhập hoặc tài khoản bị đánh cắp phải thông báo cho cơ quan quản trị hệ thống trong vòng 24 giờ để được cấp lại mật khẩu.

Điều 8. Cung cấp, cập nhật thông tin lưu trú

1. Thông tin lưu trú do tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú thông báo lên hệ thống phần mềm phải trung thực, chính xác và thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 30 Luật Cư trú năm 2020 và các quy định khác theo pháp luật.

2. Các thông tin, dữ liệu của hệ thống này được quy định là hồ sơ, tài liệu điện tử và bảo quản ở chế độ mật.

Điều 9. Khai thác, sử dụng thông tin, cơ sở dữ liệu

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú được khai thác thông tin trong hệ thống theo nội dung và phạm vi được phân quyền.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân không được cấp tài khoản để khai thác, sử dụng phần mềm, nếu có nhu cầu sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu trên phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến phải lập văn bản gửi tới Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật. Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận yêu cầu, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm cung cấp thông tin cho người có nhu cầu, trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản trong 03 (ba) ngày kể từ khi tiếp nhận yêu cầu.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh tổ chức triển khai hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến và trực tiếp quản trị hệ thống trong suốt quá trình hoạt động. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Đảm bảo duy trì hoạt động của phần mềm thông suốt, liên tục 24/7. Phối hợp đơn vị có liên quan khắc phục sự cố, nâng cấp phần mềm, bảo trì hệ thống, công khai số điện thoại hotline hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng.

3. Xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để duy trì và phát triển hệ thống, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, duy trì đường truyền đáp ứng yêu cầu quản lý, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Phân quyền sử dụng và cấp tài khoản đăng nhập cho các cơ quan quản lý nhà nước và cơ sở lưu trú để khai thác, sử dụng.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan tuyên truyền, tập huấn, triển khai, hướng dẫn việc thông báo lưu trú trực tuyến đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn tỉnh.

6. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của hệ thống.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan

1. Công an tỉnh

a) Phối hợp đảm bảo an toàn, ổn định hạ tầng công nghệ thông tin cho hệ thống lưu trú trực tuyến.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn Công an cấp huyện, cấp xã tiếp nhận và khai thác thông tin phục vụ công tác quản lý đúng yêu cầu nghiệp vụ.

c) Tiếp nhận, quản lý thông tin thông báo lưu trú trực tuyến theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì thực hiện kiểm tra, thanh tra, chấn chỉnh hoạt động đăng ký lưu trú của các cá nhân, tổ chức, cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch; đồng thời xử lý vi phạm theo quy định đối với cơ sở dịch vụ lưu trú, thông báo kết quả xử lý lên hệ thống để các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan được biết.

e) Chỉ đạo lực lượng Công an cấp huyện, Công an cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận thông tin lưu trú của cơ sở dịch vụ lưu trú chưa có tài khoản và tiếp nhận thông báo lưu trú theo quy định tại Điều 30 Luật Cư trú năm 2020 để nhập thông tin vào hệ thống thông báo lưu trú trực tuyến.

f) Định kỳ và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của hệ thống (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

2. Sở Du lịch

a) Tổ chức, quản lý việc sử dụng, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu lưu trú theo đúng quy định;

b) Phối hợp với Công an tỉnh Bình Định, Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan thông tấn, báo chí, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của nhà nước và Quy chế này cho toàn thể nhân dân được biết.

c) Khai thác các thông tin liên quan đến khách lưu trú theo phân quyền, gồm: Lượt lưu trú, giới tính, độ tuổi, số ngày lưu trú.

d) Phối hợp với đơn vị chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thông báo lưu trú của các cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn toàn tỉnh theo thẩm quyền.

3. Cục thuế tỉnh

a) Khai thác thông tin lượt khách lưu trú, số phòng kinh doanh, giá khai báo niêm yết của cơ sở dịch vụ lưu trú theo phân quyền.

b) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kê khai, thực hiện nộp thuế theo đăng ký khách lưu trú, khai báo giá niêm yết của các cơ sở dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn toàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan, giao Sở Tài chính phối hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ này theo quy định.

b) Sở Tài chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ kê khai giá dịch vụ lưu trú (giá phòng) của các tổ chức kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của nhà nước và Quy chế này đến toàn thể nhân dân được biết thực hiện.

b) Phối hợp chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động đăng ký lưu trú theo quy định trên địa bàn quản lý.

c) Phòng Tài chính – Kế hoạch của UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận hồ sơ kê khai giá dịch vụ lưu trú (giá phòng) của các cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của nhà nước, trách nhiệm thông báo lưu trú của hộ gia đình, nhà ở tập thể, theo quy định đến toàn thể nhân dân được biết thực hiện.

b) Chỉ đạo tổ trưởng dân phố, trưởng thôn (bản) hướng dẫn và tiếp nhận thông tin thông báo lưu trú của hộ gia đình, nhà ở tập thể, người lưu trú và thông báo đến Công an xã, phường, thị trấn theo quy định.

7. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

a) Bảo đảm vận hành hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến thông suốt trên mạng diện rộng của tỉnh;

b) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống, kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến thông suốt, liên tục 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần; đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin theo quy định.

8. Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú

a) Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Đăng ký, kê khai, thông báo các thông tin về tình hình cho thuê lưu trú kịp thời, chính xác, trung thực. Chịu trách nhiệm về tính kịp thời, chính xác, trung thực đối với những thông tin cung cấp. Trường hợp cơ quan có chức năng phát hiện có hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Khi đăng ký thành lập doanh nghiệp phải tự trang bị thiết bị kết nối Internet để thực hiện thông báo lưu trú trực tuyến.

d) Thông báo ngay cho quản trị hệ thống khi có thay đổi về pháp nhân, các thông tin của cơ sở hoặc ngừng hoạt động.

đ) Chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

9. Hộ gia đình, người lưu trú

a) Tuân thủ quy định về thông báo lưu trú quy định tại Điều 30, Luật cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020 và nội dung có liên quan tại Quy chế này.

b) Chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trong trường hợp các quy định được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh các vấn đề mới cần sửa đổi, bổ sung, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

